

## Phụ lục II

### Danh sách xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Đồng Nai)

| TT        | Tên xã, phường                                                             | Xã               |           | Xã thuộc khu vực I, II, III | Số thôn dân tộc thiểu số và miền núi |                           |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------|-----------------------------|--------------------------------------|---------------------------|
|           |                                                                            | Dân tộc thiểu số | Miền núi  |                             | Tổng số thôn                         | Số thôn đặc biệt khó khăn |
| <b>I</b>  | <b>TỔNG CỘNG</b>                                                           | <b>44</b>        | <b>11</b> | <b>46</b>                   | <b>538</b>                           | <b>41</b>                 |
| 1         | Thôn, ấp vùng dân tộc thiểu số và miền núi nằm ngoài xã khu vực I, II, III |                  |           |                             | 69                                   | 0                         |
| 2         | Xã khu vực I                                                               | <b>32</b>        | <b>5</b>  | <b>34</b>                   | 322                                  | 4                         |
| 3         | Xã khu vực II                                                              | <b>9</b>         | <b>4</b>  | <b>9</b>                    | 121                                  | 24                        |
| 4         | Xã khu vực III                                                             | <b>3</b>         | <b>2</b>  | <b>3</b>                    | 26                                   | 13                        |
| <b>II</b> | <b>CHI TIẾT</b>                                                            | <b>44</b>        | <b>11</b> | <b>46</b>                   | <b>469</b>                           | <b>41</b>                 |
| 1         | Xã Cẩm Mỹ                                                                  | X                |           | I                           | 13                                   |                           |
| 2         | Xã La Ngà                                                                  | X                |           | I                           | 5                                    |                           |
| 3         | Phường Hàng Gòn                                                            |                  | X         | I                           | 6                                    |                           |
| 4         | Xã Phước Sơn                                                               | X                | X         | I                           | 26                                   |                           |
| 5         | Xã Bom Bo                                                                  | X                | X         | I                           | 16                                   |                           |
| 6         | Xã Phú Lâm                                                                 | X                |           | I                           | 11                                   |                           |
| 7         | Xã Tân Lợi                                                                 | X                |           | I                           | 12                                   |                           |
| 8         | Xã Bàu Hàm                                                                 | X                |           | I                           | 13                                   |                           |
| 9         | Xã Dầu Giây                                                                | X                |           | I                           | 5                                    |                           |
| 10        | Xã Xuân Lộc                                                                | X                |           | I                           | 2                                    |                           |
| 11        | Xã Sông Ray                                                                | X                |           | I                           | 7                                    |                           |
| 12        | Phường Long Khánh                                                          | X                |           | I                           | 5                                    |                           |
| 13        | Xã Trảng Bom                                                               | X                |           | I                           | 5                                    |                           |
| 14        | Xã Phú Hòa                                                                 | X                |           | I                           | 6                                    |                           |
| 15        | Xã Tân Phú                                                                 | X                |           | I                           | 7                                    |                           |
| 16        | Xã Minh Đức                                                                | X                |           | I                           | 10                                   |                           |

|    |                   |   |   |     |    |   |
|----|-------------------|---|---|-----|----|---|
| 17 | Xã Bù Đăng        | X | X | I   | 22 |   |
| 18 | Phường Bình Long  | X |   | I   | 7  |   |
| 19 | Phường Phước Long |   | X | I   | 13 |   |
| 20 | Xã Định Quán      | X |   | I   | 9  |   |
| 21 | Xã Long Hà        | X |   | I   | 6  |   |
| 22 | Xã Thuận Lợi      | X |   | I   | 6  |   |
| 23 | Xã Tân Quan       | X |   | I   | 17 |   |
| 24 | Xã Xuân Phú       | X |   | I   | 6  |   |
| 25 | Xã Xuân Hòa       | X |   | I   | 3  |   |
| 26 | Xã Xuân Đông      | X |   | I   | 9  |   |
| 27 | Xã Lộc Thành      | X |   | I   | 8  | 1 |
| 28 | Xã Nha Bích       | X |   | I   | 8  |   |
| 29 | Xã Lộc Hưng       | X |   | I   | 8  |   |
| 30 | Xã Tân Hưng       | X |   | I   | 14 |   |
| 31 | Xã Đak Lua        | X |   | I   | 2  |   |
| 32 | Xã Đồng Tâm       | X |   | I   | 15 |   |
| 33 | Xã Thanh Sơn      | X |   | I   | 5  | 3 |
| 34 | Xã Phú Vinh       | X |   | I   | 15 |   |
| 35 | Xã Thọ Sơn        | X | X | II  | 18 | 3 |
| 36 | Xã Nghĩa Trung    | X | X | II  | 22 |   |
| 37 | Xã Tân Tiến       | X |   | II  | 15 | 4 |
| 38 | Xã Hưng Phước     | X |   | II  | 8  |   |
| 39 | Xã Phú Trung      | X |   | II  | 5  |   |
| 40 | Xã Lộc Quang      | X |   | II  | 12 | 4 |
| 41 | Xã Đa Kia         | X |   | II  | 5  | 5 |
| 42 | Xã Phú Nghĩa      | X | X | II  | 23 | 4 |
| 43 | Xã Đak Nhau       | X | X | II  | 13 | 4 |
| 44 | Xã Lộc Thạnh      | X |   | III | 6  | 2 |
| 45 | Xã Bù Gia Mập     | X | X | III | 8  | 4 |
| 46 | Xã Đăk Ô          | X | X | III | 12 | 7 |